

Số: 161 /BC.VTS

Vũng Tàu, ngày 12 tháng 03 năm 2021

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

Công ty cổ phần Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu

Năm báo cáo : 2020

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CP DỊCH VỤ VÀ VẬN TẢI BIỂN VŨNG TÀU**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3500102608
- Vốn điều lệ: 164,237,820,000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 164,237,820,000 đồng
- Địa chỉ: Số 01 Thống Nhất, phường 1, Tp. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.
- Số điện thoại: 02543.385 2185 / 385 9003
- Số fax: 02543.385 8919
- Website: www.vungtauship.com
- Mã cổ phiếu (nếu có): Không có

* Quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu (Công ty) tiền thân là Công ty Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu – tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Ngày 19/1/2012, UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu có Quyết định số 145/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án và chuyển Công ty Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu thành công ty cổ phần

Quá trình hình thành và phát triển của Công ty có thể tóm tắt như sau:

Nhận thấy tiềm năng phát triển vận tải biển, dịch vụ hàng hải, cảng biển của Đặc khu Vũng Tàu Côn Đảo trước đây, nay là tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, tháng 02/1990, UBND Đặc khu Vũng Tàu Côn Đảo đã quyết định thành lập mới Công ty Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu. Công ty được thành lập trong bối cảnh nền kinh tế của đất nước gặp rất nhiều khó khăn, tình hình phá sản của các hợp tác xã tín dụng tràn lan nên ngân sách nhà nước không đầu tư vốn cho Công ty, mà chỉ có thể cho Công ty vay 50 triệu đồng.

Thời gian đầu hoạt động, Công ty gặp rất nhiều khó khăn: “không vốn, không thị trường, không cơ sở vật chất và phương tiện hoạt động kinh doanh”, lực lượng lao động chỉ có 10 người, không được trả lương. Trong 5 tháng đầu kể từ khi thành lập, Công ty hầu như không hoạt động kinh doanh

Đến tháng 7/1990 Công ty triển khai dịch vụ đưa đón thuyền viên vào bờ để tham quan du lịch trong thời gian tàu neo tại khu vực Vũng Tàu, chờ vào Cảng Sài Gòn, với cách làm lấy ngắn nuôi dài như vậy, dần dần Công ty tìm được hướng đi để phát triển. Đến cuối năm 1990, Công ty đã có lãi và nộp ngân sách nhà nước.

Đầu năm 1991, Công ty mở rộng chức năng cung ứng tàu biển và nhận thêm tài sản cố định là khách sạn Quốc tế và 2 sà lan chở dầu, nước từ Công ty Cung ứng Tàu biển Vũng Tàu. Từ đây Công ty nỗ lực, tập trung khai thác mảng dịch vụ hàng hải và bước đầu đã thu được kết quả khả quan.

Đến tháng 9/1991, Công ty dùng vốn tự tích lũy để mua tàu “Vung Tau 90” trị giá 360.000 USD, với đà phát triển đó, năm 1993 và 1994 Công ty đã mua được thêm 2 con tàu “Vung Tau 92” và “Vung Tau 94”, mở ra hướng khai thác trên thị trường vận tải biển tuyến nước ngoài (Đông Nam Á, Hồng Kông, Nhật Bản). Trong năm 1994, Công ty bổ sung chức năng kinh doanh giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu và làm đại diện cho Công ty CFS Hồng Kông tại Việt Nam

Năm 1995, Công ty đăng ký kinh doanh dịch vụ hoa tiêu hàng hải và được Bộ Giao Thông Vận Tải giao đảm nhận nhiệm vụ cung cấp dịch vụ hoa tiêu hàng hải cho các tuyến dẫn tàu sông Thị Vải, sông Dinh và quá cảnh Campuchia qua luồng sông Tiền.

Ngày 31/10/2012, Đại hội đồng cổ đông thành lập của Công ty được tổ chức và Công ty chính thức hoạt động theo mô hình doanh nghiệp cổ phần từ ngày 5/11/2012. Sau khi cổ phần hóa đến nay, Công ty tiếp tục hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ hàng hải như dịch vụ hoa tiêu hàng hải, đầu tư và khai thác cảng biển, giao nhận vận chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu, đại lý tàu biển, kinh doanh cửa hàng miễn thuế... Trong đó, hoạt động chính là cung cấp dịch vụ hoa tiêu hàng hải, chiếm hơn 80% tổng doanh số hoạt động.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 3500102608 do Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp lần đầu ngày 05/01/2012, đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 01/12/2016, các ngành nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty như sau:

- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải: Kinh doanh dịch vụ hoa tiêu hàng hải cho các tàu biển trong và ngoài nước; Đại lý tàu biển; Hoạt động cửa hàng miễn thuế; giao nhận và vận chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu bằng đường biển;
- Vận tải hành khách ven biển;
- Cung ứng và quản lý nguồn lao động;
- Bốc xếp hàng hóa: Kinh doanh xếp dỡ và khai thác cảng biển;
- Kho bãi và lưu trữ hàng hóa: Kinh doanh kho ngoại quan;
- Nạo vét luồng lạch.

- Địa bàn kinh doanh: Hoạt động kinh doanh chính là cung ứng dịch vụ hoa tiêu hàng hải cho các tuyến dẫn tàu: tuyến sông Dinh, sông Thị Vải, tàu thuyền quá cảnh đi Campuchia từ Vũng Tàu đến Vĩnh Xương, tuyến dẫn tàu Côn Đảo.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Mô hình tổ chức đối với các đơn vị trực thuộc của công ty theo mô hình công ty – các xí nghiệp, chi nhánh. Việc chỉ đạo trực tuyến được thực hiện từ Ban Tổng Giám đốc đến các đơn vị trực thuộc.

- Cơ cấu bộ máy quản lý: Cơ cấu tổ chức của Công ty gồm 05 phòng chuyên môn nghiệp vụ, 01 xí nghiệp trực thuộc và 01 Chi nhánh. Lao động sử dụng bình quân năm 2020 là 173 người, trong đó: trình độ đại học và trên đại học chiếm 60%.

- Các công ty liên doanh: Công ty TNHH Cảng Quốc tế Thị Vải

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

+ Chuyên nghiệp, uy tín, có thương hiệu.

+ Bảo toàn vốn và phát triển vốn, hiệu quả kinh doanh.

+ Đảm bảo đủ việc làm, nâng cao thu nhập, thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người lao động.

+ Đưa Công ty trở thành doanh nghiệp hàng đầu về các lĩnh vực cung ứng dịch vụ hoa tiêu, dịch vụ hàng hải, dịch vụ logistics, hướng tới sự bền vững và phát triển lâu dài.

- Chiến lược phát triển trung hạn: Công ty tập trung nguồn lực vào thực hiện nhiệm vụ cung ứng dịch vụ hoa tiêu hàng hải, duy trì ổn định mảng kinh doanh đang là thế mạnh của công ty như cung ứng dịch vụ hoa tiêu, dịch vụ đại lý hàng hải, giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu, cung ứng nguồn nhân lực.

- Chiến lược phát triển dài hạn: Đưa Công ty trở thành doanh nghiệp hàng đầu về các lĩnh vực cung ứng dịch vụ hoa tiêu, dịch vụ hàng hải, dịch vụ logistics, hướng tới sự bền vững và phát triển lâu dài.

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:

+ Đảm bảo thực hiện đúng các quy định về bảo vệ môi trường.

+ Tham gia tích cực các công tác xã hội từ thiện.

5. Các rủi ro

- Rủi ro về kinh tế: Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty sẽ chịu ảnh hưởng trực tiếp bởi những rủi ro kinh tế vì doanh thu của Công ty sẽ phụ thuộc mức độ tăng trưởng của nền kinh tế trong nước cũng như thế giới.

- Rủi ro về pháp luật: Sự không ổn định của hệ thống pháp luật Việt Nam, trong đó có pháp luật liên quan đến kinh doanh các lĩnh vực trong ngành dịch vụ, thương mại sẽ tác động đến tình hình hoạt động của Công ty.

- Rủi ro kinh doanh: Hiện nay, tình hình vận tải biển, dịch vụ vận tải biển trên thế giới nói chung và tại Việt Nam nói riêng đang gặp nhiều khó khăn, không chỉ vì áp lực giá cước mà còn bởi sự biến động không ngừng của thị trường nhiên liệu,

ảnh hưởng của dịch Covid – 19. Điều này ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Ngoài ra, hoạt động của Công ty còn chịu ảnh hưởng bởi một số rủi ro hệ thống như: rủi ro thiên tai, hoả hoạn, chiến tranh, rủi ro biến động chính trị, xã hội, dịch bệnh,... Đây là các rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2020

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2020, Công ty duy trì ổn định các lĩnh vực mũi nhọn, đồng thời mở rộng hoạt động SXKD, đạt mức tăng trưởng cao hơn các năm trước, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2020 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 của công ty thông qua.

Kết quả hoạt động SXKD năm 2020 cụ thể như sau:

Bảng 1: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020

Đvt: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2020 (Tr.Đ)	Kết quả T.hiện năm 2020 (Tr.Đ)	Kết quả T.hiện năm 2019 (Tr.Đ)	Tỷ lệ (%)	
					Thực hiện năm 2020 so với KH năm 2020	T.hiện năm 2020 so với năm 2019
1	Tổng số vốn điều lệ	164.238	164.238	164.238		
2	Tổng tài sản		432.014	392.459		110,08
	Tổng doanh thu và thu nhập	260.864	304.013	329.471	116,54	92,27
3	Lợi nhuận trước thuế	130.178	147.070	128.635	112,98	114,33
4	Lợi nhuận sau thuế	104.142	117.281	102.793	112,62	114,09
5	LNST/Vốn điều lệ	63.41%	71.41%	62.58%		
	LNST/Doanh thu	39.92%	38.58%	31.20%		

Doanh thu và thu nhập năm 2020 toàn công ty là 304.013 triệu đồng, đạt 116,54% so với kế hoạch giao và bằng 92,27% (304.013/329.471 triệu đồng) so với năm 2019.

Lợi nhuận trước thuế của Công ty năm 2020 đạt 147.070 triệu đồng, đạt 112,98% so với kế hoạch giao và đạt 112,21% so với thực hiện năm 2019.

Cụ thể:

*** Doanh thu dịch vụ hoa tiêu hàng hải:**

Thực hiện Quyết định số 813/QĐ-CHHVN ngày 01 tháng 10 năm 2012 của Cục trưởng Cục Hàng Hải Việt Nam về giao tuyến dẫn tàu cho Công ty Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu, Công ty đang đảm nhận nhiệm vụ cung cấp dịch vụ hoa tiêu hàng hải các tuyến dẫn tàu: tuyến sông Dinh, sông Thị Vải, tàu thuyền quá cảnh lãnh thổ Việt Nam trên sông Tiền từ cửa tiểu đến Vĩnh Xương, tuyến dẫn tàu Côn Đảo.

Năm 2020, do ảnh hưởng của dịch Covid - 19, lượng tàu ra, vào cảng tăng không đáng kể. XNHT (đơn vị trực thuộc Công ty VungtauShip) đã dẫn thành công 14.627 lượt tàu, đạt 108,35% so với kế hoạch giao và bằng 74,93% so với năm 2019. Doanh thu dịch vụ hoa tiêu hàng hải đạt 225.014 triệu đồng, chiếm trên 80% tổng doanh thu toàn Công ty, đạt 105,34% (225.104/213.700) so với kế hoạch giao và bằng 84,56% (225.014/266.102) so với năm 2019.

Năm 2020, dịch Covid – 19 ảnh hưởng nghiêm trọng trong nước và toàn thế giới. Lực lượng hoa tiêu là đối tượng có nguy cơ lây nhiễm Covid – 19 rất cao do thường xuyên tiếp xúc với các thuyền viên trên các tàu từ vùng dịch vào vùng biển Việt Nam, thậm chí có tàu đã có thuyền viên nhiễm Covid – 19. Trước tình hình đó, Tổng Giám đốc Công ty đã chỉ đạo sát sao, kịp thời thực hiện các biện pháp phòng chống dịch Covid – 19; Trang bị, cấp phát đầy đủ, kịp thời các đồ bảo hộ phòng tránh lây nhiễm bệnh Covid 19 như: khẩu trang, găng tay, dung dịch sát khuẩn, kính và nón chống giọt bắn, đồ bảo hộ... cho người lao động phù hợp với môi trường làm việc. Với sự quan tâm, chỉ đạo kịp thời của Tổng Giám đốc, Công ty duy trì ổn định hoạt động SXKD trong năm 2020, không có trường hợp CBCNV Công ty bị lây nhiễm Covid – 19. Hoạt động cung ứng dịch vụ hoa tiêu hàng hải đáp ứng tốt yêu cầu của khách hàng, đảm bảo an toàn an ninh hàng hải, không để xảy ra tai nạn hàng hải trong khu vực cảng biển Vũng Tàu.

Đặc biệt, tháng 10/2020, hoa tiêu của Công ty VungtauShip đã dẫn thành công siêu tàu container Margrethe Maersk - một trong những tàu container lớn nhất thế giới hiện nay có trọng tải 214.121 DWT, sức chở hơn 18.300 TEU, dài gần 400 m, rộng 59 m, cập cảng CMIT (tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu). Việc dẫn siêu tàu thành công khẳng định năng lực của đội ngũ hoa tiêu Vũng Tàu, một trong những đơn vị hoa tiêu dẫn đầu của cả nước.

**** Doanh thu hoạt động cung ứng dịch vụ đại lý hàng hải, dịch vụ logistics và các hoạt động khác:***

Năm 2020, dịch bệnh Covid-19 đã ảnh hưởng rất lớn đến nền kinh tế trong và ngoài nước, việc kinh doanh các mảng dịch vụ ngoài của công ty cũng bị ảnh hưởng nhiều, đặc biệt là kho ngoại quan và cửa hàng miễn thuế. Tuy nhiên, với sự nỗ lực của Tổng Giám đốc và Phó Tổng Giám đốc phụ trách trực tiếp mảng kinh doanh đã cố gắng tìm kiếm hợp đồng, chỉ đạo sát sao trong việc kinh doanh nên đã mang lại doanh thu và lợi nhuận đáng kể. Cụ thể:

- Doanh thu từ dịch vụ đại lý hàng hải, dịch vụ ca nô, cung ứng tàu biển, nạo vét luồng : 22.477 triệu đồng.

- Việc kinh doanh kho ngoại quan và Cửa hàng miễn thuế chỉ đạt 2.504 triệu đồng do ảnh hưởng lớn của dịch Covid-19 và quy định về tiêu dùng mặt hàng miễn thuế của thuyền viên có thay đổi so với trước kia, cấm thuyền viên sử dụng rượu bia và thuốc lá trên tàu. Trước tình hình kinh doanh kho ngoại quan và CHMT không hiệu quả, HĐQT đã ban hành Nghị quyết số 58/NQ-HĐQT/VTS ngày 20/1/2020, thống nhất dừng hoạt động kinh doanh kho ngoại quan và cửa hàng miễn thuế (CHMT) của phòng Kinh doanh thuộc công ty CP Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu.

- Doanh thu từ cung cấp dịch vụ đại lý tàu biển, đại lý giao nhận hàng hóa XNK và môi giới vận chuyển hàng hóa bằng tàu biển tại Chi Nhánh Hồ Chí Minh : 11.036 triệu đồng.

- Doanh thu từ khách sạn Hải Yến: 596 triệu đồng.

- Doanh thu tài chính: 42.317 triệu đồng.

Trong đó, lãi tài chính: 20.323 triệu đồng; Thu nhập từ chuyển nhượng vốn góp tại TVP: 21.994 triệu đồng. Lãi tài chính trong năm 2020 đạt 20.323 triệu đồng. Năm 2020, Công ty đạt lãi tài chính cao là do nguồn tiền từ chuyển nhượng vốn góp tại TVP chưa đầu tư và hiện đang còn gửi lãi suất tiết kiệm tại các ngân hàng. Bên cạnh đó, Công ty cũng đã quản lý tài chính rất tốt nguồn vốn lưu động nhàn rỗi nên mang lại hiệu quả cao.

- Thu nhập khác: 69 triệu đồng.

2. Tổ chức và nhân sự Ban điều hành

2.1. Hội đồng Quản trị năm 2020

Ông Nguyễn Đình Long	Chủ tịch HĐQT	Kỹ sư điều khiển tàu biển	NQ ĐHĐCĐ bắt thường năm 2018 số 26/NQ-ĐHĐCĐ/VTS ngày 10/1/2018. Nghị quyết HĐQT số 44/NQ-HĐQT/VTS ngày 17/1/2018. Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 0%
Ông Nguyễn Khắc Du	TV HĐQT	Kỹ sư điều khiển tàu biển	NQ ĐHĐCĐ bắt thường năm 2018 số 26/NQ-ĐHĐCĐ/VTS

			ngày 10/1/2018. Đại diện vốn Nhà nước: 53,17% Sở hữu 6,44% cổ phần có quyền biểu quyết (vốn cá nhân: 6,44%)
Bà Lê Ngọc Mai Thảo	TV HĐQT	Cử nhân kinh tế	NQ ĐHĐCĐ bất thường năm 2018 số 26/NQ-ĐHĐCĐ/VTS ngày 10/1/2018. Đại diện vốn Nhà nước: 26%
Ông Đậu Xuân Vinh	TV HĐQT	Kỹ sư kinh tế vận tải biển	NQ ĐHĐCĐ bất thường năm 2018 số 26/NQ-ĐHĐCĐ/VTS ngày 10/1/2018. Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 0%.
Ông Phạm Đức Phương	TV HĐQT	Kỹ sư điều khiển tàu biển	NQ ĐHĐCĐ bất thường năm 2018 số 26/NQ-ĐHĐCĐ/VTS ngày 10/1/2018. Sở hữu 6,03% cổ phần có quyền biểu quyết (vốn cá nhân: 6,03%)

2.2. Ban Tổng Giám đốc

Ông Nguyễn Khắc Du	Tổng Giám đốc	Kỹ sư điều khiển tàu biển	Nghị quyết HĐQT số 44/NQ-HĐQT/VTS ngày 17/1/2018.
Bà Lê Ngọc Mai Thảo	Phó TGD	Cử nhân kinh tế	Nghị quyết HĐQT số 44/NQ-HĐQT/VTS ngày 17/1/2018.
Ông Đậu Xuân Vinh	Phó TGD	Kỹ sư điều khiển tàu biển	Nghị quyết HĐQT số 44/NQ-HĐQT/VTS ngày 17/1/2018.

2.3. Ban Kiểm soát

Bà Phạm Thu Hằng	Trưởng BKS	Cử nhân kinh tế ngành kế toán kiểm toán	NQ ĐHĐCĐ bất thường năm 2018 số 26/NQ-ĐHĐCĐ/VTS ngày 10/1/2018.
Bà Nguyễn Thị Hoa	Thành viên	Cử nhân kinh tế ngành tài chính ngân hàng	NQ ĐHĐCĐ bất thường năm 2018 số 26/NQ-ĐHĐCĐ/VTS ngày 10/1/2018.
Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh	Thành viên	Cử nhân kinh tế	NQ ĐHĐCĐ bất thường năm 2018 số 26/NQ-ĐHĐCĐ/VTS ngày 10/1/2018.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1. Dự án mua sắm xe ô tô 7 chỗ:

Trong tháng 12 năm 2020, Công ty đã thực hiện mua mới 02 xe ô tô 7 chỗ phục vụ cho việc hoạt động đưa đón hoa tiêu dẫn tàu, đảm bảo an toàn và kịp thời theo yêu cầu của khách hàng, thay thế cho đội xe đã hết khấu hao, hư hỏng nặng và chi phí sửa chữa lớn

3.2. Việc chuyển nhượng phần vốn góp của VungtauShip tại Công ty TNHH Cảng quốc tế Thị Vải:

Được sự chấp thuận của Tỉnh ủy và UBND tỉnh, ngày 12/11/2019 Công ty đã tổ chức bán đấu giá thành công giá trị phần vốn góp của VungtauShip tại Công ty TNHH Cảng quốc tế Thị Vải (TVP). Công ty trúng đấu giá là Công ty TNHH Thương mại Hoàng Giang (Hoàng Giang) và giá trúng đấu giá là 188,6 tỷ đồng (Một trăm tám mươi tám tỷ sáu trăm triệu đồng). Ngày 14/11/2019, Hoàng Giang và VungtauShip đã ký hợp đồng mua bán tài sản bán đấu giá và ngày 10/01/2020, Hoàng Giang đã thanh toán đầy đủ tiền mua tài sản đấu giá cho VungtauShip theo đúng quy định của hợp đồng. Công ty đã thực hiện thủ tục chuyển nhượng phần vốn góp của VungtauShip tại TVP cho Công ty Hoàng Giang theo đúng chủ trương của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, quy định của pháp luật và hợp đồng mua bán tài sản bán đấu giá.

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính

Đvt: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2019	Năm 2020	% tăng/ (giảm)
1	Tổng giá trị tài sản	Tr.Đồng	392.459	432.136	10,1%
2	Doanh thu thuần	Tr.Đồng	325.159	261.626	(19,5%)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2019	Năm 2020	% tăng/ (giảm)
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	Tr.Đồng	128.465	147.001	14,4%
4	Lợi nhuận khác	Tr.Đồng	169	68	(59,7%)
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.Đồng	128.635	147.070	14,3%
6	Lợi nhuận sau thuế	Tr.Đồng	102.793	117.281	14,1%
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức/ Vốn điều lệ	%	35		

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Ghi chú
I.	<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn Tài sản ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn	2,27	4,92	
2	Hệ số thanh toán nhanh $\frac{\text{Tài sản ngắn hạn} - \text{Hàng tồn kho}}{\text{Nợ ngắn hạn}}$	2,23	4,92	
II	<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
1	Hệ số nợ / Tổng tài sản	0,21	0,18	
2	Hệ số nợ / vốn chủ sở hữu	0,27	0,22	
III	<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
1	Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán/hàng tồn kho BQ	0,44	1,48	
2	Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	0,82	0,60	
IV	<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
1	Hệ số lợi nhuận sau thuế /doanh thu thuần	0,31	0,44	
2	Hệ số lợi nhuận sau thuế/ vốn chủ sở hữu	0,33	0,33	
3	Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	0,26	0,27	
4	Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ doanh thu thuần	0,39	0,56	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Cổ phần: Tổng số cổ phần 16.423.782 cổ phần phổ thông đang lưu hành.

Cơ cấu cổ đông:

Danh mục	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)	Số cổ đông (người)
Tổng số cổ phần:	16.423.782	100	
- Cổ đông sáng lập			
- Năm giữ trên 5% cổ phần có quyền biểu quyết	15.881.582	96,70	04
- Năm giữ từ 1% đến 5% cổ phần có quyền biểu quyết	531.900	3,24	02
- Cổ đông nắm giữ dưới 1% cổ phiếu có quyền biểu quyết	10.300	0,06	05
Trong đó:			
- Nhà nước:	13.002.560	79,17	01
- Người nước ngoài:	0	0	0

* Cổ phiếu quỹ: 0 cổ phần

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Công ty VungtauShip là đơn vị hoạt động đa ngành, tập trung vào các mảng dịch vụ hỗ trợ liên quan đến vận tải như dịch vụ hoa tiêu hàng hải, dịch vụ logistics, đại lý tàu biển, kinh doanh cửa hàng miễn thuế... Công ty đã chủ động triển khai đồng loạt các biện pháp để ổn định và phát triển sản xuất kinh doanh tại tất cả các xí nghiệp, đơn vị trực thuộc Công ty; tăng cường đầu tư vào các lĩnh vực mũi nhọn của Công ty như dịch vụ hoa tiêu, dịch vụ hàng hải và logistics. Trước những khó khăn chung của nền kinh tế thế giới và trong nước nói chung, của Công ty nói riêng, năm 2020 ban Lãnh đạo và tập thể người lao động Công ty đã nỗ lực làm việc để giữ vững và đạt hiệu quả cao nhất với mảng kinh doanh chính là dịch vụ hoa tiêu hàng hải. Ngoài ra, Công ty tăng cường khai thác thêm các mảng dịch vụ kinh doanh ngoài như nạo vét luồng, dịch vụ ca nô dẹp luồng, giao nhận vận chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu... tăng thêm doanh thu và tạo việc làm cho người lao động.

2. Tình hình tài chính

- Việc quản lý nợ phải thu, nợ phải trả: Công ty thực hiện đúng theo quy định pháp luật và của Công ty.
- Tình hình quản lý sử dụng và bảo toàn vốn góp của Nhà nước: Công ty sử dụng vốn góp của Nhà nước đúng mục đích, bảo toàn được phần vốn góp.

- Tình hình thực hiện các khoản thu: Công ty thực hiện tốt theo đúng quy định của pháp luật.

- Tình hình thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước: Công ty thu đúng, thu đủ và nộp kịp thời các khoản thu nộp ngân sách theo quy định của pháp luật.

IV. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước: Công ty thực hiện đúng các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước; thường xuyên cập nhật, rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định, quy chế của Công ty theo quy định pháp luật mới ban hành.

Năm 2020, công tác lãnh đạo điều hành sản xuất kinh doanh cơ bản đã đáp ứng yêu cầu đề ra; hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch quan trọng như doanh thu, lợi nhuận, thu nhập người lao động. Công tác dẫn tàu đảm bảo an toàn, an ninh hàng hải.

Ngoài ra, năm 2020, Công ty đã hoàn thành những nhiệm vụ quan trọng khác như:

- Duy trì chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng cho lĩnh vực hoạt động cung cấp dịch vụ hoa tiêu hàng hải phù hợp với tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015;

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Ngoài nhiệm vụ chính là sản xuất kinh doanh, Công ty luôn chú trọng đến các hoạt động khác phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả. Cụ thể:

- Đội phương tiện được tiến hành sửa chữa theo đúng định kỳ, đảm bảo chất lượng, góp phần nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ hoa tiêu hàng hải cũng như dịch vụ ca nô đưa đón khách hàng, dẹp luồng... đáp ứng kịp thời yêu cầu ngày càng cao của khách hàng, tăng thu nhập cho công ty.

- Công ty luôn quan tâm, chăm lo đời sống người lao động: Tổ chức các hoạt động thể thao, vui chơi, giải trí như bóng đá, tennis, thường xuyên tổ chức các giải đấu giao lưu nhằm nâng cao tinh thần đoàn kết, gắn bó giữa các cá nhân, đơn vị, tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn bộ CBCNV Công ty theo quy định...

- Công tác đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh lao động: Công tác an toàn lao động đã thực hiện nghiêm túc và không ngừng cải thiện điều kiện lao động, không có tai nạn hoặc sự cố cháy nổ, bảo đảm an toàn tài sản và con người trong quá trình sản xuất kinh doanh. Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cho người lao động theo quy định, tổ chức tập huấn công tác PCCC – ATLĐ cho toàn công ty.

- Thực hiện Quy chế dân chủ: Công ty đã thực hiện đúng Quy chế dân chủ tại doanh nghiệp để phát huy trí tuệ và tinh thần làm chủ của tập thể CBCNV trong mọi hoạt động của doanh nghiệp.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Hội đồng quản trị luôn tăng cường công tác giám sát, chỉ đạo đối với Ban Tổng Giám đốc, các đơn vị phòng ban chức năng thông qua các Quy chế, Quy trình phối hợp thực hiện đã được ban hành. Đối với các vấn đề lớn cần có sự phê chuẩn, quyết định của Hội đồng quản trị hoặc ĐHCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị đều được Hội đồng quản trị xem xét và có Nghị quyết phê chuẩn trước khi giao cho Tổng Giám đốc triển khai thực hiện.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

3.1 Mục tiêu:

Tiếp tục phát huy thắng lợi về sản xuất kinh doanh năm 2020, chủ động nghiên cứu mở rộng lĩnh vực dịch vụ và nâng cao chất lượng dịch vụ, tạo thế ổn định trong hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, tiến tới mục tiêu xây dựng một doanh nghiệp phát triển bền vững. Công ty thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tài chính với Ngân sách Nhà nước; Sử dụng vốn có hiệu quả, bảo toàn và không ngừng phát triển vốn Nhà nước tại Công ty; đảm bảo tuyệt đối an toàn lao động, an toàn an ninh hàng hải; đảm bảo đủ việc làm, nâng cao thu nhập, thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động.

3.2 Kế hoạch công tác năm 2021:

Trong năm 2021, Công ty tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ chính sau:

- Lập phương án xây mới trụ sở làm việc của công ty tại địa điểm 88 Hạ Long, TP. Vũng Tàu

- Hoàn thành tốt việc cung ứng dịch vụ hoa tiêu hàng hải, dẫn dắt tàu ra vào cảng an toàn, đảm bảo an toàn an ninh hàng hải. Xây dựng kế hoạch đào tạo hoa tiêu trong và nước ngoài nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ.

- Giữ vững và mở rộng thị phần đối với các dịch vụ đang thực hiện cho các khách hàng truyền thống; đồng thời tích cực tìm kiếm khách hàng mới để mở rộng thị trường cho các hoạt động dịch vụ đại lý hàng hải, chuyên gia hàng hải, nạo vét luồng, dịch vụ logistics và các dịch vụ khác.

- Lập phương án đầu tư đóng mới 02 ca nô cao tốc vỏ hợp kim nhôm thay thế cho các ca nô gỗ đã cũ, phục vụ việc đưa, đón hoa tiêu kết hợp làm dịch vụ.

- Thực hiện kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa định kỳ ca nô, ô tô, nâng cấp trang thiết bị phục vụ sản xuất.

- Xây dựng kế hoạch đầu tư mua sắm phương tiện kịp thời phục vụ yêu cầu của hoạt động SXKD.

- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

- Thực hiện tốt việc tiết kiệm trong chi phí quản lý điều hành, giảm chi phí đầu vào trong hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm giảm giá thành sản phẩm, dịch vụ và tăng tính cạnh tranh của doanh nghiệp trên thị trường

V. Báo cáo tài chính

(Kèm Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán)

Xác nhận của đại diện theo pháp luật của Công ty

Nơi nhận:

- Các Cổ đông; (đăng trên Website);
- HĐQT; Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu VT; TK.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Khắc Du

